

Số: /KH-UBND

Long Biên, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025

Thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm An toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về “Tăng cường bảo đảm an ninh, An toàn thực phẩm trong tình hình mới”, trong đó hàng năm các sở, ngành và địa phương tổ chức “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm”;

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 16/8/2024 của Thành ủy Hà Nội về việc tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với vấn đề đảm bảo an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025,

UBND quận Long Biên xây dựng kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” (sau đây gọi tắt là *Tháng hành động*) năm 2025 với chủ đề **“Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố”** như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm (ATTP); Đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về ATTP; kịp thời thông tin các chuỗi giá trị nông sản thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, ATTP.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, ATTP; kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP; đặc biệt các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể (BATT), thức ăn đường phố; Nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về ATTP đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các

bệnh truyền qua thực phẩm; tại các cơ sở có BATT, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

- Thời gian: Từ ngày 15/4 đến ngày 15/5/2025.

- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn Quận.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG (tiến độ thực hiện theo Phụ lục 1)

Ngoài các hoạt động thường xuyên về công tác bảo đảm ATTP, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 còn là điểm nhấn trong năm, tạo nên đợt cao điểm, phát động một chiến dịch truyền thông tuân thủ các quy định pháp luật về ATTP trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm; giảm thiểu các hành vi vi phạm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; chủ động phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm, hạn chế tối đa ngộ độc thực phẩm, đặc biệt là các vụ ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc do sử dụng sản phẩm thực phẩm không bảo đảm an toàn.

Gắn trách nhiệm của UBND các cấp để tập trung sự chỉ đạo và bố trí nguồn lực cho công tác đảm bảo ATTP; nâng cao hiệu quả sự phối hợp giữa chính quyền các cấp, giữa các cơ quan chức năng và các đoàn thể chính trị xã hội trong công tác bảo đảm ATTP; phát huy ý thức trách nhiệm với cộng đồng của cá nhân, tổ chức sản xuất kinh doanh, người tiêu dùng đối với công tác bảo đảm ATTP.

Với chủ đề chính của năm 2025 như đã nêu, các hoạt động chính được triển khai như sau:

1. Tổ chức triển khai “Tháng hành động”

1.1. Tham gia tổ chức Hội nghị triển khai Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025 do Thành phố tổ chức.

1.2. Tại Quận: tổ chức Hội nghị triển khai Tháng hành động vì An toàn thực phẩm đến các ngành, đoàn thể và các phường.

Thời gian thực hiện: trước ngày 15/4/2025.

1.3. Tại các Phường: căn cứ vào thực tế, tổ chức Hội nghị hoặc hình thức khác để triển khai Tháng hành động năm 2025 phù hợp.

Thời gian thực hiện: Từ ngày 12/4 đến 20/4/2025.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông (chi tiết tại phụ lục 2).

2.1. Nội dung truyền thông:

- Phổ biến tới Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm của quận, phường và cộng tác viên ATTP về: Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới và các văn bản chỉ đạo thực hiện của Trung ương, Thành phố và Quận ủy; Chỉ thị 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới; Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 24/6/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về ban hành quy định phân công,

phân cấp quản lý về ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội; những quy định về trách nhiệm, vai trò của các cấp, ngành, đoàn thể,... trong công tác đảm bảo ATTP.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở thực phẩm về: sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm ATTP theo quy định pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng về: lựa chọn và sử dụng thực phẩm đảm bảo an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của quận và phường nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản của các đơn vị...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về ATTP nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh và quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

2.2. Đối tượng ưu tiên truyền thông:

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Thành viên Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận và các phường, lực lượng cộng tác viên.
- Người tiêu dùng thực phẩm.

2.3. Hình thức truyền thông:

- Trên đài phát thanh phường, website quận và phường; zalo nhóm với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; tờ rơi, tờ gấp, khẩu hiệu, áp phích,....
- Tổ chức hội nghị tập huấn, truyền thông, tọa đàm,.... tới các ban ngành, đoàn thể và nhân dân, đảm bảo 1 buổi/phường.

3. Hoạt động kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 (Phụ lục 3).

3.1. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm:

- Các Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận và các phường:
 - + Tổ chức kiểm tra theo phân cấp đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn, bao gồm các cơ sở trong chợ theo phân cấp quản lý.
 - + Thực hiện xét nghiệm nhanh và lấy mẫu xét nghiệm (*nếu cần*).
 - + Truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn.
 - + Tham mưu UBND quận, phường xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

Khi tổ chức các đoàn kiểm tra cần có đầy đủ thành phần chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ

thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại cơ sở, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3.2. Đối với hoạt động của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm các phường:

* Các Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận kiểm tra, giám sát việc triển khai Tháng hành động của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm 13 phường.

3.3. Công tác phối hợp giữa quận và Thành phố và phường:

- Quận tham gia các Đoàn kiểm tra của Thành phố; giám sát hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP phường.

- Phường chủ động đề xuất Quận kiểm tra đối với các cơ sở thực phẩm thuộc phân cấp của cấp trên quản lý không chấp hành các quy định về ATTP.

4. Thiết lập/duy trì hoạt động của Hệ thống cảnh báo nhanh về ATTP ở quận và 13 phường. Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, thuốc,... để kịp thời ứng phó khi có sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn.

5. Biểu dương khen thưởng

Đề xuất Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận biểu dương khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Tháng hành động.

6. Báo cáo, đánh giá Tháng Hành động

- Báo cáo toàn đợt gửi về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*thường trực là phòng Y tế, email: pyt_longbien@hanoi.gov.vn*) **trước ngày 14/5/2025.**

+ Các phòng là cơ quan thường trực đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quận (*theo mẫu 2*)

+ Các phòng, Trung tâm Y tế quận và Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm 13 phường (*theo mẫu 1*)

- Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*phòng Y tế - cơ quan thường trực*) tổng hợp và gửi báo cáo về Thành phố **trước ngày 17/5/2025.**

- Báo cáo đột xuất: khi có yêu cầu.

IV. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

1. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND quận xây dựng và triển khai kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025.

- Tham mưu UBND quận ra Quyết định thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quận; khai các biện pháp tăng cường quản lý ATTP lĩnh vực Y tế, phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra của cấp quận đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, BATT, sản xuất nước uống đóng chai, nước đá dùng liền; Giám sát, đánh giá việc triển khai Tháng hành động của BCD các phường theo phân công.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và các phường tổ chức các hội nghị tuyên truyền, tập huấn cho các thành viên Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm, cộng tác viên.

- Phối hợp với UBND các phường tuyên truyền, tập huấn tới các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, BATT.
- Căng treo khẩu hiệu tuyên truyền tại địa điểm công cộng trên toàn quận.
- Duy trì Điểm cảnh báo nhanh cấp 2 về ATTP tại phòng. Tiếp nhận thông tin phản ánh về mất ATTP, kịp thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra xác minh thông tin, xử lý sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn quận thuộc lĩnh vực Y tế quản lý theo phân cấp. Công khai danh sách các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực y tế bị xử lý vi phạm (cấp quận) trên website quận.
- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động tiếp Đoàn liên ngành số 3 do lãnh đạo Sở Công thương Hà Nội làm trưởng đoàn, đánh giá quận Long Biên.
- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động trên toàn quận theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Tham mưu UBND quận triển khai các biện pháp tăng cường quản lý chất lượng ATTP lĩnh vực Công thương.
- Chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra của cấp quận đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công thương (đặc biệt đối với sản phẩm rượu). Giám sát, đánh giá việc triển khai Tháng hành động của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm các phường theo phân công.
- Phối hợp với UBND các phường và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn thuộc lĩnh vực Công thương.
- Phối hợp kiểm tra truy xuất nguồn gốc thực phẩm không an toàn, thực phẩm cung cấp vào các BATT theo phân công quản lý.
- Yêu cầu BQL các chợ, Trung tâm thương mại trên địa bàn quận thực hiện tốt các quy định của pháp luật trong đảm bảo ATTP; tuyên truyền, vận động các cơ sở kinh doanh, chế biến, sơ chế thực hiện tốt các quy định về đảm bảo ATTP.
- Thiết lập Điểm cảnh báo nhanh cấp 2 về ATTP tại phòng; Tiếp nhận thông tin phản ánh về mất ATTP, kịp thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra xác minh thông tin, xử lý sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn quận thuộc lĩnh vực Công thương theo phân cấp.
- Công khai danh sách các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực Công thương bị xử lý vi phạm trên website quận.
- Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động của đơn vị về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*qua phòng Y tế*) theo quy định.

3. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Tham mưu UBND quận triển khai các biện pháp tăng cường quản lý chất lượng ATTP nông lâm thủy sản.
- Chủ trì tham mưu tổ chức kiểm tra của cấp quận đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp; cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử

dụng thức ăn chăn nuôi, hóa chất bảo vệ thực vật,... Giám sát, đánh giá triển khai Tháng hành động của Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm các phường theo phân công.

- Phối hợp với UBND các phường, Trạm Chăn nuôi và Thú y quận và các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn thuộc lĩnh vực Nông nghiệp.

- Phối hợp kiểm tra truy xuất nguồn gốc thực phẩm không an toàn, thực phẩm cung cấp vào các BATT theo phân công quản lý.

- Thiết lập Điểm cảnh báo nhanh cấp 2 về ATTP tại phòng; Tiếp nhận thông tin phản ánh về mất ATTP, kịp thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra xác minh thông tin, xử lý sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn quận thuộc lĩnh vực Nông nghiệp quản lý theo phân cấp.

- Công khai danh sách các cơ sở thực phẩm thuộc lĩnh vực Nông nghiệp bị xử lý vi phạm trên website quận.

- Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động của đơn vị về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*qua phòng Y tế*) theo quy định.

4. Trung tâm Y tế quận

- Chỉ đạo Trạm Y tế các phường tham mưu UBND phường triển khai thực hiện hiệu quả các hoạt động của Tháng hành động.

- Phối hợp với đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn về đảm bảo ATTP trong sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu dùng thực phẩm; phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành quận, chịu trách nhiệm về công tác xét nghiệm.

- Duy trì giám sát tình hình ngộ độc thực phẩm trên địa bàn. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, hóa chất,... kịp thời ứng phó khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn quận.

- Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động của đơn vị về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*qua phòng Y tế*) theo quy định.

5. Phòng Văn hoá, Khoa học & Thông tin

- Biên soạn bài tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh phường theo nội dung do phòng chức năng và Trung tâm Y tế quận cung cấp; hướng dẫn các phường đảm bảo thời lượng phát thanh trong Tháng hành động.

- Phối hợp với ngành chức năng kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội dung quảng cáo các sản phẩm thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

6. Phòng Giáo dục & Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc thực hiện tốt các quy định về ATTP, chỉ sử dụng thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo an toàn; tổ chức tuyên truyền về lựa chọn, sử dụng thực phẩm an toàn tới giáo viên, học sinh.

- Tham gia kiểm tra ATTP tại các cơ sở giáo dục. Phối hợp với phòng Y tế tham mưu xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý sự cố về ATTP xảy ra tại các cơ sở giáo dục.

7. Phòng Nội vụ

Phối hợp phòng Y tế và các đơn vị liên quan tham mưu Hội đồng Thi đua – Khen thưởng quận biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATTP; phê bình các đơn vị thực hiện chưa nghiêm túc.

8. Trạm Chăn nuôi & Thú y quận

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn về cách sản xuất, sơ chế, bảo quản và tiêu dùng thịt an toàn; vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thịt, ...

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận.

- Chủ động triển khai giám sát tại các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, kinh doanh, sơ chế thịt; cơ sở sản xuất, kinh doanh, sử dụng thức ăn chăn nuôi. Phối hợp với UBND các phường và các ngành của quận xử lý các trường hợp vi phạm phát hiện được trong quá trình giám sát.

- Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động của đơn vị về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*qua phòng Y tế*) theo quy định.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các ngành, đoàn thể của quận

- Phối hợp với các ngành chức năng tích cực tham gia các hoạt động tuyên truyền về ATTP; vận động nhân dân, hội viên thực hiện tốt quy định của về đảm bảo ATTP trong nuôi trồng, sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm; lựa chọn và sử dụng thực phẩm trong chế biến bữa ăn tại hộ gia đình.

- Tham gia giám sát tại cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm kém chất lượng, không đảm bảo ATTP; các hoạt động quảng cáo, giới thiệu sản phẩm thực phẩm không đúng quy định của pháp luật.

10. Ủy ban nhân dân các phường

- Xây dựng và triển khai kế hoạch Tháng hành động năm 2025 trên địa bàn phường.

- Phát huy vai trò của các ban ngành, đoàn thể, tổ dân phố trong giám sát, vận động cơ sở chấp hành nghiêm các quy định về ATTP.

- Phối hợp với các ngành chức năng của quận tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn tới các đối tượng trên địa bàn phường.

- Tổ chức ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp quản lý.

- Tập trung kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp (tập trung vào các cơ sở kinh doanh thực phẩm chín, thức ăn đường phố);

kiểm tra, giám sát các hoạt động quảng cáo giới thiệu sản phẩm thực phẩm trên địa bàn. Xử lý nghiêm, kịp thời các cơ sở vi phạm theo quy định của pháp luật, đồng thời thông báo công khai trên hệ thống đài truyền thanh phường.

- Duy trì Điểm cảnh báo nhanh cấp 3 về ATTP tại phường. Tiếp nhận thông tin phản ánh về mất ATTP, kịp thời chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra xác minh thông tin, xử lý sự cố về ATTP xảy ra trên địa bàn quản lý theo phân cấp.

- Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động của đơn vị về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*qua phòng Y tế*) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025, UBND quận Long Biên yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện theo nhiệm vụ được phân công; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm quận (*thường trực là phòng Y tế: pyt_longbien@hanoi.gov.vn*) để giải quyết./.

Nơi nhận:

- | | | |
|-----------------------------|--|---------|
| - Chi cục ATVSTP Hà Nội; | | để |
| - TT QU, HĐND, UBND Quận; | | b.cáo |
| - Đ/c Chủ tịch UBND quận; | | |
| - Thành viên BCĐ ATTP quận; | | để |
| - Phòng Nội vụ; | | t. hiện |
| - UBND 13 phường; | | |
| - Lưu: VT, YT (04). | | |

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hằng

Phụ lục 1: TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025
(Kèm theo Kế hoạch số/KH-UBND ngày/4/2025 của UBND quận Long Biên)

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị tham mưu	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng kế hoạch thực hiện	Trước 12/4/2025	Phòng Y tế, UBND các phường	Phòng KT, HT & ĐT; phòng TN&MT; TTYT quận
2	Tổ chức Hội nghị cấp quận, phường triển khai Tháng hành động năm 2025 tới các ngành và Nhân dân.	Trước ngày 20/4/2025	Phòng Y tế, UBND các phường	
3	Triển khai chiến dịch truyền thông về ATTP	Từ 12/4 đến 15/5/2025	Phòng Y tế; phòng KT, HT & ĐT; phòng TN&MT; UBND các phường	Phòng VH, KH & TT; TTYT quận; Các ngành thành viên BCĐ ATTP quận
4	Triển khai kiểm tra, giám sát			
-	Kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể; hoạt động quảng cáo, giới thiệu sản phẩm thực phẩm	Từ 15/4 đến 15/5/2025	Phòng Y tế; phòng KT, HT & ĐT; phòng TN&MT; UBND các phường	TTYT quận, Trạm CN&TY, phòng GD&ĐT, phòng VH, KH&TT
-	Giám sát triển khai Tháng hành động vì An toàn thực phẩm năm 2025 của các phường	Từ 06/5 đến 15/5/2025	Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quận	
6	Thiết lập, duy trì hoạt động của các Điểm cảnh báo nhanh về ATTP tại phòng quận, phường	Thường xuyên	Phòng Y tế; phòng KT, HT & ĐT; phòng TN&MT; UBND các phường	TTYT quận, Trạm CN&TY, phòng GD&ĐT
7	Chuẩn bị đầy đủ về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, hóa chất,...sẵn sàng xử lý ngộ độc thực phẩm	Thường xuyên	TTYT quận	Phòng Y tế, phòng GD&ĐT, UBND các phường
8	Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động			
-	Các ngành, UBND phường báo cáo kết thúc Tháng hành động về BCĐ ATTP quận	Trước 13/5/2025	Phòng KT, HT & ĐT; phòng TN&MT; TTYT quận; UBND các phường	

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị tham mưu	Đơn vị phối hợp
-	Quận báo cáo kết thúc Tháng hành động về BCD ATTP Thành phố	Trước 17/5/2025	Phòng Y tế	
-	Báo cáo đột xuất	Theo yêu cầu của Đoàn kiểm tra LN ATTP số 3 của TP và Chi cục ATVSTP Hà Nội	Phòng Y tế, phòng KT, HT & ĐT; phòng TN&MT; TTYT quận; UBND các phường	

PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền

“Tháng hành động vì An toàn thực phẩm” năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2025 của UBND quận Long Biên)

Căn cứ Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 04/4/2025 của UBND thành phố Hà Nội về Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025, UBND quận hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền trong Tháng hành động như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý An toàn thực phẩm, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội;
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

- Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.
- Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm tốt chất lượng an toàn thực phẩm, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm;
- Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định;
- Phát động phong trào toàn dân thực hiện tố giác các hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm; tẩy chay các sản phẩm, hàng hóa không bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.
- Tiếp tục tuyên truyền theo chỉ đạo của Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 - 2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát An toàn thực phẩm ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.
- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo

đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý An toàn thực phẩm, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp, người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an ninh, an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

- + Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024;

- + Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- + Nghị định số 111/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- + Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

- + Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- + Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

+ Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

+ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

+ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;

+ Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

+ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

+ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

+ Thông tư số 29/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;

+ Thông tư số 31/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công thương.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và có nghĩa vụ bảo đảm an toàn thực phẩm. Các đơn vị sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu thụ thực phẩm trên địa bàn phải có trách nhiệm và uy tín bảo đảm an toàn thực phẩm để phục vụ đời sống của nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật và mức xử phạt tương ứng, vận động

các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh nhà cung cấp, nhà phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mất vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương... gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thực phẩm; phát huy hệ thống đài truyền thanh ở xã, phường, thị trấn để chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Phát huy các phương tiện thông tin truyền thông: Các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, viễn thông để thực hiện tuyên truyền cho phù hợp.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc VN, Hội Phụ nữ, cộng tác viên y tế - dân số, cộng tác viên ATTP...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

- Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

- 1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2025*
- 2. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.*
- 3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.*
- 4. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm;*
- 5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững.*
- 6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.*
- 7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ, an toàn là bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình.*
- 8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.*
- 9. Phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm là trách nhiệm của mỗi người.*
- 10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm./*

PHỤ LỤC 3
Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /4/2025 của UBND quận Long Biên)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, UBND quận hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2025.
- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.
- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của UBND Thành phố. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế và Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng

cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

- + Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;
- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo an toàn thực phẩm phường;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chồng chéo giữa các đoàn kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.
- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm

và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công thương.

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).
- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).
- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận tập huấn (kiến thức) an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.
- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật An toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp, Công thương.
- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương; Quyết định số 75/QĐ-ATTP ngày 27/3/2024 của Cục An toàn thực phẩm về việc ban hành bộ câu hỏi đánh giá kiến thức thực hành về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế và đáp án trả lời.
- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;
- Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung

một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2025

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyển phường (1)	Tuyển quận (2)	Cộng (1+2)
		Số lượng	Số lượng	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)			
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai			
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ			

II. Thông tin, truyền thông:

TT	Nội dung hoạt động	Tuyển phường (1)	Tuyển quận (2)	Cộng (1+2)
		Số lượng	Số lượng	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)			
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)			
3	Phát thanh loa, đài (tin,bài,phóng sự)			
4	Truyền hình (Buổi/tọa đàm,phóng sự)			
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)			
6	Băng rôn, khẩu hiệu			
7	Tranh áp – phích/Posters			
8	Tờ gấp, tờ rơi			
9	Hoạt động khác (ghi rõ):			

III. Kiểm tra:

- Số lượng: đoàn:
- Số cơ sở được kiểm tra:
- Kết quả chi tiết:

TT	Nội dung	Tuyển phường (1)					Tuyển quận (2)					Cộng (1+2)
		SX TP	KD TP	KD DVẢ U	KD TẮĐP	Cộng	SX TP	KD TP	KD DVẢ U	KD TẮĐP	Cộng	
1	Tổng số cơ sở											
2	Số cơ sở được kiểm tra											
	Số CS đạt (SL)											
	Số CS vi phạm (SL)											
3	Xử lý vi phạm											
3.1	Phạt tiền:											
	Số cơ sở											
	Tiền phạt (đồng)											
3.2	Xử phạt bổ sung											
a	Tước quyền xử dụng GCN											
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP											
	+ Giấy chứng nhận GMP											
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP											
	+ Giấy XNQC											
b	Đình chỉ hoạt động											
c	Tịch thu tang vật											
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng):											
	Buộc thu hồi											
	Buộc tiêu hủy											
	Khác (ghi rõ)											
4	Xử lý khác											
4.1	Đình chỉ lưu hành											
4.2	Chuyển cơ quan điều tra											

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyển phường (1)	Tuyển quận (2)	Cộng (1+2)
1	Xét nghiệm tại labo (Tổng số mẫu)			
1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			

	Số mẫu không đạt			
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)			
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)			
	Số mẫu đạt			
	Số mẫu không đạt			
Tổng (1+2)				

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)			
	- Vi sinh			
	- Hóa học			
	- Độc tố tự nhiên			
	- Không xác định			
Cộng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

.....

.....

.....

.....

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

.....

.....

2. Khó khăn:

.....

.....

3. Đề xuất, kiến nghị:

.....

.....

.....

.....

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)

MẪU 2**Đơn vị :.....****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm
năm 2025 do Đoàn liên ngành quận thực hiện**

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn liên ngành.

1. Công tác chỉ đạo của địa phương.
2. Công tác tuyên truyền, giáo dục.
3. Việc triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động năm 2025.

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành phối hợp với địa phương thực hiện:

Bảng 1: Tóm tắt kết quả kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình kiểm tra (nêu rõ hình thức xử lý):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm là rau, thịt và sản phẩm chế biến từ rau, thịt:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực			

	vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			
4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn Trung ương thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vì sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)